TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 152/2024/HS - ST Ngày 16 - 5 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Tiện.

2. Ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2024/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145a/2024/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N** - Sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn K1 và bà Lò Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tại bản án hình sự số 89/2022/HS-ST ngày 12/4/2022, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 02/02/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 02/02/2024 tổ công tác Công an xã K, huyện M làm nhiệm vụ rà soát người nghiện tại bản C, xã K, huyện M; tổ công tác đã mời Lò Văn N lên trụ sở UBND xã K test chất ma túy, qua làm việc N thừa nhận bản thân sử dụng chất ma túy. Tổ công tác đã thu được từ trong túi quần bên trái đang mặc của N một gói nilon màu xanh bên trong chứa 04 viên nén màu hồng *(N khai*

nhận là Hồng phiến) cất giấu mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 03/02/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,37 gam, trích 02 viên có khối lượng 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu N, 02 viên còn lại có khối lượng 0,19 gam lưu kho ký hiệu L.

Kết luận số 486/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu N gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam, loại Methamphetamine".*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 01/02/2024, N mang theo 150.000đ đi bộ từ nhà đến bản B, xã K mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản B thì N gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết, N hỏi mua được một gói nilon màu xanh bên trong chứa 04 viên Hồng phiến với giá 150.000 đồng, sau khi mua được ma túy N cất giấu túi quần bên trái rồi đi bộ về nhà. Đến 14 giờ 30 phút, ngày 02/02/2024 khi N đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã K đến mời N đến Công an xã K để test ma túy (do N nằm trong diện quản lý người nghiện của xã), quá trình làm việc thì N bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSSM ngày 02 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Văn N từ 01 năm 10 tháng - 02 năm 04 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh Nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 14 giờ 40 phút, ngày 02/02/2024 đối với Lò Văn N cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon có chứa 04 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 486/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam, loại Methamphetamine"*.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/02/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,37 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố

tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng 01 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là các vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết được đối tượng cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ nào khác để mở rộng điều tra làm rõ là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 02 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,19 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon; 01 mảnh Nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0000281.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 104/QĐ – VKSSM ngày 02/5/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/5/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/5/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung